

KHÓA LỄ TỊNH ĐỘ

T.T Thích Thiện Thông

DUYÊN KHỞI

Mùa An Cư năm 1981 tại Tu viện Quảng Hương già lam, lúc ấy Hòa Thượng Trí Thủ còn sinh thời, ngài là viện chủ của tu viện, cũng là chủ hương trường Hạ mùa An cư ấy. Tôi nhận thấy hòa thượng đã già yếu, tuổi đã bảy mươi nhưng ngày nào cũng vậy, cứ mỗi buổi hùng đông, trước giờ đại chúng công phu khuya, hòa thượng y pháp chỉnh tề, lên tại chánh điện, lễ sám 108 lạy bởi "KHÓA LỄ TỊNH ĐỘ" do chính hòa thượng soạn ra, ngài lạy sám như vậy không bỏ một buổi khuya nào. Tôi lại nghe quý thầy thuật rằng: "Trong suốt mấy mươi năm, bất cứ ngày nào và bất cứ ở đâu, dù đi công cán Phật sự chùa này, chùa khác, mỗi khuya hòa thượng đều lên chánh điện thực hành khóa lễ Tịnh Độ như thế.

Nghe qua tôi vô cùng cảm kích, lại để ý hòa thượng, có lẽ nhờ siêng lễ sám, cho nên tuổi ngài đã già mà thân thể vẫn khỏe mạnh, dung sắc vẫn tươi tỉnh như thường. Các vị thượng tọa, đại đức Tăng mỗi khi tham dự theo khóa lễ với hòa thượng, ai cũng lấy làm hâm mộ. Riêng tại tu viện Quảng Hương, vị nào cũng phải "nằm lòng" để làm chủ lễ trong khi tới phiên mình.

Riêng tôi, sau khi nghiên cứu qua bản "Tịnh Độ pháp Nghi" của cô Hòa Thượng, nhận thấy các bài kệ tán Phật, Bồ Tát, do các vị sau này ghép soạn, có nhiều bài dài quá, làm cho đại chúng hòa theo khó khăn, và làm cho buổi lễ kéo dài thì giờ, cho nên tôi rút gọn bớt và soạn thành "KHÓA LỄ TỊNH ĐỘ" để tự mình lễ lạy và giới thiệu cho những ai cùng chung sở thích. Trong khi soạn "Khóa Lễ Tịnh Độ" này tôi thâm nghĩ, không gì tiện lợi bằng rút các bài kệ của ngài Hoằng Tán đã làm ra và được phổ biến trong thiền môn từ xưa đến giờ. Các bài tán này thường được đọc tụng, lễ bái trong các ngày Sóc, Vọng hàng tháng. Như vậy có thể giúp cho người tu quen thuộc với kệ tụng trong những ngày chúc tán lạy thù ân, mà các chùa xưa nay thường dùng.

Trong kinh thường đề cao về lục môn tu hành của Bồ Tát. Lục môn tức là: Tán tán môn, Lễ bái môn, Sám hối môn, Phát nguyện môn, Trì tụng môn, Hồi hướng môn. Những vị đã thọ giới Bồ Tát thường lấy sáu môn như trên để làm sở hành hằng ngày như thế rất phù hợp với đường lối của Bồ tát hạnh.

Về nghi lễ tán này, sở dĩ gọi "Khóa Lễ Tịnh Độ" là bởi ngoài các bài lễ tán Tam Bảo, chúng tôi ghi thêm 48 đại nguyện của Phật A Di Đà, mỗi nguyện chỉ nêu 4 chữ, tóm tắt lại ý nghĩa từng đại nguyện, khiến cho dễ gọn và ít tốn thì giờ, thay vì lễ tụng cả nguyện văn 48 đại nguyện.

Lạy chư Phật, các kinh Đại thừa và chư Bồ tát, có thể giúp cho chúng ta tiêu trừ nghiệp chướng, thêm lớn căn lành, thành tựu thiện nguyện, cũng làm cho thân thể khỏe mạnh, tinh thần phấn chấn, phù hợp với lời Phật dạy qua các kinh luận.

"Khóa Lễ Tịnh Độ" vừa có thể thực hành chung hoặc riêng vào mỗi buổi tối hoặc buổi sáng. Chung tức là: Tụng các mật chú trước, như chú Lăng Nghiêm Đại Bi, Thập Chú ... Sau đó đánh lễ 108 lạy của nghi này. Riêng tức là: Chỉ lạy với nghi này, sau đó niệm danh Phật A Di Đà, Tứ Thánh và hồi hướng (đây là khóa lễ buổi hùng đông).

Cũng có thể lễ sám "Khóa Lễ Tịnh Độ" vào buổi tối sau khi tụng kinh Di Đà hay Phổ Môn, hoặc các kinh chú khác tùy sở thích mỗi người. Thiện ý chúng tôi là lễ sám buổi rạng đông rất tốt, vì thời tiết buổi sáng mát lạnh nên đỡ mệt nhọc, thân thể ít bức rức. Sau thời lễ lạy, hành giả sẽ thấy thân tâm khoan khoái, tinh thần rất thoải mái.

Là người con Phật, sanh vào thời mạt vận, cảnh duyên ác liệt, ma chướng đầy đủ, phiền não sâu nặng, duyên trần khó dứt, chỉ có phương pháp sám hối mới giúp chúng ta an ổn phần nào, để dần dần tiến bước trên đường tu học.

Ngoài ra, chúng tôi cũng mong chư vị hành giả đã có công phu tu hành nhiều năm, cũng nên biên soạn những "Khóa Lễ Sám" để phổ biến cho những ai chưa có cơ duyên.

Nam Mô Bồ Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

(Nếu tụng kinh, trì chú rồi, thì chỉ khởi đầu lễ lạy từ trang này trở đi, không cần phải đọc bài nguyện hương nữa.)

Khê thủ nhứt thiết xuất thế gian,
Tam giới tối tôn công đức hải,
Trí giả năng siêu phiền não cấu,
Chánh giác ngã kim quy mạng lễ.

1. Nam mô tận hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai, thập phương nhứt thiết chư Phật (1 lạy)

Khê thủ năng bạt sanh tử hiểm,
Phổ kiệt ưu não tham si hải,
Phá bỉ trần lao tội nghiệp sơn,
Ngã kim quy mạng Diệu Pháp Bảo.

2. Nam mô tận hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai, thập phương nhứt thiết Tôn Pháp. (1 lạy)

Khê thủ nhứt thiết Phật xung tán,
Bát chánh, vạn hạnh diệu trang nghiêm,
Vô vi định huệ, tiệm viên minh,
Ngã kim quy mạng Thánh chúng bảo.

3. Nam mô tận hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai, thập phương nhứt thiết Hiền Thánh Tăng.

Vãng tích sở tạo chư ác nghiệp,
Giai do vô thí tham, sân, si.
Tùng thân, ngữ, ý chi sở sanh,
Nhứt thiết ngã kim giai sám hối.

4. Nam mô cầu sám hối Bồ tát Ma ha tát. (1 lạy)

Vãng tích do vô trí tuệ lực,
Sở tạo cực ác ngũ vô gián,
Tụng thử Phổ Hiền đại nguyện vương,
Nhứt niệm tốc tất giai tiêu diệt.

5. Nam mô cầu sám hối Bồ tát Ma ha tát. (1 lạy)

Tội tùng tâm khởi đem tâm sám,
Tâm nhược diệt thời, tội diệt vong,
Tội vong, tâm diệt lưỡng câu không,
Thị tắc danh vi chơn sám hối.

6. Nam mô cầu sám hối Bồ Tát Ma ha tát. (1 lạy)

Nguyện ngã tu hạnh Bồ đề thời,
Nhứt thiết thú trung thành túc mạng,
Thường đắc xuất gia tu tịnh giới,
Vô cấu, vô phá, vô xuyên lậu.

7. Ngã kim phát nguyện thọ trì tam tụ tịnh giới. Sở vị đệ nhứt Nhiếp luật nghi giới. Nguyện hiện tại tận chí vị lai. Đoạn nhứt thiết ác. (1 lạy)

8. Ngã kim phát nguyện thọ trì tam tụ tịnh giới. Sở vị đệ nhị Nhiếp thiện pháp giới. Nguyện hiện tại tận chí vị lai phụng hành nhứt thiết thiện

9. Ngã kim phát nguyện thọ trì tam tụ tịnh giới. Sở vị đệ tam Nhiêu ích hữu tình giới. Nguyện hiện tại tận chí vị lai thế độ nhứt thiết chúng sanh. (1 lạy)

10. Ngã kim phát tâm bất vị tự câu nhân thiên phước báo, Thanh Văn, Duyên Giác, nữ chí quyền thừa chư vị Bồ tát, duy y tối thượng thừa phát Bồ đề tâm, nguyện dữ pháp giới chúng sanh như thời đồng đắc A nậu đa la Tam miệu tam bồ đề. (1 lay)

Thập thân thành mãn,
Tứ trí viên minh,
Đại hùng Điều ngự
Thế Tôn sa giới.

11. Nam mô Như Lai, Ứng cúng, Chánh biến tri, Minh hạnh túc, Thiện thế, Thế gian giải, Vô thượng sĩ, Điều ngự, Trượng phu, Thiên nhơn sư, Phật, Thế Tôn. (1 lay)

Giá na diệu thể,
Biến pháp giới dĩ vi thân,
Họa tạng trang nghiêm,
Đẳng thái hư nhi vi lượng.

12. Nam mô Thường tịch quang Tịnh Độ, Thanh tịnh diệu pháp thân Tỳ Lô Giá Na Phật (1 lay)

Liên hoa đài tạng, Xá Na từ tôn,
Lược khai tâm địa như vi trần,
Truyền thọ chúng Năng nhơn,
Khinh trọng phu trần,
Sa giới đắc mông ân.

13. Nam mô Thật báo trang nghiêm độ, Viên mãn báo thân Lô Xá Na Phật (1 lay)

Thế Tôn sắc thân như kim son,
Diệp như thiên nhưt chiếu thế gian,
Năng bạt nhưt thiết chư khổ não,
Ngã kim khê thủ đại pháp vương.

14. Nam mô Phương tiện thánh cư độ thiên bá ức hóa thân Thích Ca Mâu Ni Phật (1 lay)

Đại viên mãn giác,
Ứng tích Tây càn,
Tâm bao thái hư,
Lượng châu sa giới.

15. Nam mô Ta bà giáo chủ thị hiện ngũ trước ác thế Bôn sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (1 lay)

Huỳnh kim mãn nguyệt tướng,
Tam giới độc xung tôn,
Hàng phục nhưt thiết ma,
Chư thiên giai cung thủ.

16. Nam mô hiện tọa đạo tràng, liên hoa đài thượng vạn đức tôn dung, Bôn sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (1 lay)

Chung đức nghiêm thân phi số lượng,
Quang minh biến chiếu quá thập phương,
Tam thế Như lai vô nữ đẳng,
Hằng thị chúng sanh đại từ hàng.

17. Nam mô Thường tịch quang Tịnh độ A Di Đà Như Lai Thanh tịnh diệu pháp thân, biến pháp giới chư Phật. (1 lay)

18. Nam mô Thật báo Trang nghiêm độ A Di Đà Như lai, vi trần tướng hải thân, biến pháp giới chư Phật. (1 lay)

19. Nam mô Phương tiện Thánh cư độ, A Di Đà Như Lai, giải thoát tướng nghiêm thân, biến pháp giới chư Phật. (1 lay)

20. Nam mô Tây phương An Lạc Độ, A Di Đà Như Lai, Đại thừa căn giới thân, biến pháp giới chư Phật. (1 lay)

21. Nam mô Tây phương An Lạc Độ, A Di Đà Như Lai, thập phương hóa vãn thân, biến pháp giới chư Phật. (1 lay)

Dược sư Như lai lưu ly quang,
Diệm võng trang nghiêm vô đẳng luân,
Vô biên hạnh nguyện lợi hữu tình,
Các tội sở cầu giai bất thoái.

22. Nam mô Đông phương Tịnh lưu ly thế giới, tiêu tai Diên Thọ Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật. (1 lay)

23. Nam mô Đông Phương Tịnh Lưu Ly thế giới, tiêu tai diên thọ Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật. (1 lay)

24. Nam mô Đông Phương Tịnh Lưu Ly thế giới Tiêu tai diên thọ Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật (1 lay)

Đại sĩ cứu thành đẳng chánh giác,
Thành thực hữu tình cư Đâu Suất,
Trú dạ thường chuyển bất thoái luân,
Long Hoa tam hội độ vô cùng.

25. Nam mô Long Hoa giáo chủ đương lai hạ sanh Di Lạc Tôn Phật. (1lay)

26. Nam mô Long Hoa giáo chủ đương lai hạ sanh Di Lạc Tôn Phật (1 lay)

27. Nam mô Long Hoa giáo chủ đương lai hạ sanh Di Lạc Tôn Phật. (1 lay)

Tây Phương đại đạo lý ưu trường,
Công đức nguy nguy bất khả lường,
Phi đàn Thích Ca khai thử lộ,
Hằng sa chư Phật cộng xưng dương.

28. Nam mô Động phương A Súc Bệ Phật, Tu Di Tướng Phật, Đại Tu Di Phật, Tu Di Quang Phật, Diệu Âm Phật, như thị đẳng Hằng hà sa số chư Phật.. (1 lay)

29. Nam mô Nam phương thế giới hữu Nhứt Nguyệt Đẳng Phật, Danh Văn Quang Phật, Đại Diệm Kiên Phật, Tu Di Đẳng Phật, Vô Lượng Tinh Tấn Phật, như thị đẳng Hằng hà sa số chư Phật (1 lay)

30. Nam mô Tây phương thế giới hữu Vô Lượng Thọ Phật, Vô Lượng Tướng Phật, Vô Lượng Tràng Phật, Đại Quang Phật, Đại Minh Phật, Bảo Tướng Phật, Tịnh Quang Phật, như thị đẳng hằng hà sa số chư Phật. (1 lay)

31. Nam mô Bắc phương thế giới hữu Diệm Kiên Phật, Tối Thắng Âm Phật, Nan Trử Phật, Nhứt Sanh Phật, Võng Minh Phật, như thị đẳng hằng hà sa số chư Phật. (1 lay)

32. Nam mô Hạ phương thế giới hữu Sư Tử Phật, Danh Văn Phật, Danh Quang Phật, Đạt Ma Phật, Pháp Tràng Phật, Trì Pháp Phật, như thị đẳng hằng hà sa số chư Phật. (1 lay)

33. Nam mô Thượng phương thế giới hữu Phạm Âm Phật, Tú Vương Phật, Hương Thượng Phật, Hương Quang Phật, Đại Diệm Kiên Phật, Tạp Sắc Bảo Hoa Nghiêm Thân Phật, Ta La Thọ Vương Phật, Bảo Hoa Đức Phật, Kiến Nhứt Thiết Nghĩa Phật, Như Tu Di Sơn Phật, như thị đẳng hằng hà sa số chư Phật. (1 lay)

Tây Phương Giáo Chủ
Tịnh Độ Năng nhơn,
Tứ thập bát nguyện độ chúng sanh,
Phát nguyện thế hoằng thâm,
Thượng phẩm thượng sanh,
Đồng phò bảo liên thành.

34. Nam mô An Dưỡng Quốc Cực Lạc giới Di Đà hải hội Vô Lượng Quang Như Lai. (1 lay)

35. Nam mô An Dưỡng Quốc Cực Lạc giới Di Đà hải hội Vô Biên Quang Như Lai. (1 lay)

36. Nam mô An Dưỡng Quốc Cực Lạc giới Di Đà hải hội Vô Ngại Quang Như Lai. (1 lay)

37. Nam mô An Dưỡng Quốc Cực Lạc giới Di Đà hải hội Vô Đồi Quang Như Lai. (1 lay)

38. Nam mô An Dưỡng Quốc Cực Lạc giới Di Đà hải hội Diệm Vương Quang Như Lai. (1 lay)

39. Nam mô An Dưỡng Quốc Cực Lạc giới Di Đà hải hội Thanh Tịnh Quang Như Lai. (1 lay)

40. Nam mô An Dưỡng Quốc Cực Lạc giới Di Đà hải hội Hoan Hỷ Quang Như Lai. (1 lay)

41. Nam mô An Dưỡng Quốc Cực Lạc giới Di Đà hải hội Trí Tuệ Quang Như Lai. (1 lay)
42. Nam mô An Dưỡng Quốc Cực Lạc giới Di Đà hải hội Nam Tư Quang Như Lai. (1 lay)
43. Nam mô An Dưỡng Quốc Cực Lạc giới Di Đà hải hội Bất Đoạn Quang Như Lai. (1 lay)
44. Nam mô An Dưỡng Quốc Cực Lạc giới Di Đà hải hội Vô Xung Quang Như Lai. (1 lay)
45. Nam mô An Dưỡng Quốc Cực Lạc giới Di Đà hải hội Siêu Nhứt Nguyệt Quang Như Lai. (1 lay)

A Di Đà Phật thân kim sắc,
 Tướng hảo quang minh vô đẳng luân,
 Bạch hào uyển chuyển ngũ Tu Di,
 Hám mục trùng thanh tứ đại hải,
 Quang trung hóa Phật vô số ức,
 Hóa Bồ Tát chúng diệc vô biên,
 Tứ thập bát nguyện độ chúng sanh,
 Cứu phẩm hàm linh đặng bi ngạn.

46. Đệ Nhứt đại nguyện: Quốc vô ác đạo. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
47. Đệ Nhị đại nguyện: Bất cánh ác đạo. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
48. Đệ Tam đại nguyện: Thân chơn kim sắc. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
49. Đệ Tứ đại nguyện: Hình sắc tương đồng. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
50. Đệ Ngũ đại nguyện: Túc mạng trí thông. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
51. Đệ Lục đại nguyện: Thiên nhân phổ kiến. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
52. Đệ Thất đại nguyện: Thiên nhĩ phổ văn. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
53. Đệ Bát đại nguyện: Tha tâm tất tri. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
54. Đệ Cửu đại nguyện: Thần túc vô ngại. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
55. Đệ Thập đại nguyện: Bất tham kế thân. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
56. Đệ Thập Nhứt đại nguyện: Trú định chúng diệt. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
57. Đệ Thập Nhị đại nguyện: Quang minh vô lượng. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
58. Đệ Thập Tam đại nguyện: Thọ mạng vô lượng. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
59. Đệ Thập Tứ đại nguyện: Thanh Văn vô số. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
60. Đệ Thập Ngũ đại nguyện: Tùy nguyện tu đoản. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
61. Đệ Thập Lục đại nguyện: Bất văn ác danh. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
62. Đệ Thập Thất đại nguyện: Chư Phật xưng tán. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
63. Đệ Thập Bát đại nguyện: Thập niệm tất sanh. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
64. Đệ Thập Cửu đại nguyện: Lâm chung tiếp dẫn. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
65. Đệ Nhị Thập đại nguyện: Dục sanh quả toại. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
66. Đệ Nhị Thập Nhất đại nguyện: Tam thập nhị tướng. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
67. Đệ Nhị Thập Nhị đại nguyện: Nhất sanh bổ xứ. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
68. Đệ Nhị Thập Tam đại nguyện: Cúng dường chư Phật. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
69. Đệ Nhị Thập Tứ đại nguyện: Cúng cụ tùy ý. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
70. Đệ Nhị Thập Ngũ đại nguyện: Diễn thuyết diệu trí. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
71. Đệ Nhị Thập Lục đại nguyện: Na la diên thân. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
72. Đệ Nhị Thập Thất đại nguyện: Nhất thể nghiêm tịnh. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
73. Đệ Nhị Thập Bát đại nguyện: Đạo thọ cao hiển. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
74. Đệ Nhị Thập Cửu đại nguyện: Tụng kinh đắc tuệ. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
75. Đệ Tam Thập đại nguyện: Tuệ biện vô ngại. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
76. Đệ Tam Thập Nhứt đại nguyện: Chiếu kiến thập phương. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
77. Đệ Tam Thập Nhị đại nguyện: Bảo hương diệu nghiêm. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
78. Đệ Tam Thập Tam đại nguyện: Mông quang nhu nhuyễn. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
79. Đệ Tam Thập Tứ đại nguyện: Văn danh đắc nhẫn. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
80. Đệ Tam Thập Ngũ đại nguyện: Thoát ly nữ thân. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
81. Đệ Tam Thập Lục đại nguyện: Thường tu phạm hạnh. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
82. Đệ Tam Thập Thất đại nguyện: Thiên nhơn trí kính. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
83. Đệ Tam Thập Bát đại nguyện: Y phục tùy niệm. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
84. Đệ Tam Thập Cửu đại nguyện: Lạc như lậu tận. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
85. Đệ Tứ Thập đại nguyện: Thọ trung hiện sát. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)

86. Đệ Tứ Thập Nhất đại nguyện: Chư căn vô khuyết. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
87. Đệ Tứ Thập Nhị đại nguyện: Thanh tịnh giải thoát. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
88. Đệ Tứ Thập Tam đại nguyện: Văn danh đức phước. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
89. Đệ Tứ Thập Tứ đại nguyện: Tu hành túc đức. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
90. Đệ Tứ Thập Ngũ đại nguyện: Phổ đẳng tam muội. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
91. Đệ Tứ Thập Lục đại nguyện: Tùy nguyện văn pháp. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
92. Đệ Tứ Thập Thất đại nguyện: Văn danh bất thoái. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)
93. Đệ Tứ Thập Bát đại nguyện: Đắc tam pháp nhẫn. Nam mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (1 lay)

Nhược nhơn dục liễu tri,
Tam thế nhứt thiết Phật,
Ứng quán pháp giới tánh,
Nhứt thiết duy tâm tạo.

94. Nam mô Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh, Hoa Nghiêm Hải Hội Phật Bồ Tát. (1 lay)

Nhất thiết hữu vi pháp,
Như mộng huyễn bào ảnh,
Như lộ diệc như điện,
Ứng tác như thị quán.

95. Nam mô Đại Bát Nhã Ba La Mật Đa Kinh, Bát Nhã Hội Thượng Phật Bồ Tát. (1 lay)

Chư Phật lưỡng túc tôn,
Tri pháp thường vô tánh,
Phật chủng tòng duyên khởi,
Thị cố thuyết nhứt thừa.

96. Nam mô Đại Thừa Diệu Pháp Liên Hoa Kinh, Pháp Hoa Hội Thượng Phật Bồ Tát. (1 lay)

Chư hành vô thường,
Thị sanh diệt pháp,
Sanh diệt dĩ diệt,
Tịch diệt vi lạc.

97. Nam mô Đại Bát Niết Bàn Kinh, Niết Bàn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (1 lay)

Tây phương cổ giáo Thế Tôn tuyên,
Đông độ khai tông hiệu Bạch Liên,
Thập bát đại hiền vi thượng thủ,
Hổ khê tam tiểu chí kim truyền.

98. Nam mô Tây phương An Lạc độ, Giáo, Hạnh, Lý tam kinh, Cực y, Chánh tuyên dương, biến pháp giới Tôn Pháp. (1 lay)

Tam thế Như Lai chi đạo sư,
Trí nguyện quảng đại nan tư nghị,
Vô biên sát hải vi quốc độ,
Đương lai phổ hiện Thiện Thế Tôn.

99. Nam mô Ngũ Đài Sơn Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát Ma ha tát. (1 lay)

Lục nha bạch tượng vi bảo tọa,
Chư độ vạn hạnh tác tần thân,
Hoa Tạng thế giới xung trường tử,
Thập phương sát độ hiện toàn thân.

100. Nam mô Nga Mi Sơn Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát Ma ha tát. (1 lay)

Bảo quan đảnh Phật nhơn đới quả,
Quá khứ chánh pháp thiên nhơn sư,

Bi nguyện vận vi thiên thủ nhãn,
Chiêu hộ quần sanh bất thất thời.

101. Nam mô Phổ Đà Sơn Đại Bi Quan Thế Âm Bồ Tát Ma ha tát. (1 lạy)

Đánh thượng bảo bình hiện Phật sự,
Nhứt mao khổng trung kiến thập phương,
Cử túc chấn kinh chư quốc độ,
Phổ tiếp tịnh nhơn quy Lạc Bang.

102. Nam mô Tu Di Sơn Đại Thế Chí Bồ Tát Ma ha tát. (1 lạy)

Bi nguyện sơ tùng cứu thân khởi,
Phân thân biến độ thực năng lường,
Địa ngục vị không bất thành Phật,
Ngã kim khể thủ đại nguyện vương.

103. Nam mô Cửu Hoa Sơn Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát ma ha tát. (1 lạy)

Đánh thượng bảo châu quang thanh diệu,
Diệt trừ chúng sanh tội như không,
Ngã kim khể thủ sám ma chủ,
Tam chương đốn tiêu phước huệ dung.

104. Nam mô Đại Thánh Hư Không Tạng Bồ Tát Ma ha tát. (1 lạy)

Trang nghiêm thế giới Chuẩn Đề linh,
Ứng hiện thần thông cứu chúng sanh,
Khê thủ Từ Bi hùng lực diệu,
Tường vân ngũ sắc nạn tai bình.

105. Nam mô Thất Câu Chi Phật Mẫu Đại Thánh Chuẩn Đề Vương Bồ Tát Ma ha tát. (1 lạy)

Niêm hoa ngộ chỉ, Tổ đạo sơ hưng,
Diên niên tứ thất diễn chơn thừa,
Lịch đại vĩnh truyền đặng diệc diệp,
Tương thừa chánh pháp vĩnh xương minh.

106. Nam mô Tây Thiên, Đông Độ, Việt Nam lịch đại Tổ sư Bồ Tát ma ha tát. (1 lạy)

Bồ tát thanh lương nguyệt,
Thường du tất cánh không,
Chúng sanh tâm cầu tịnh,
Bồ Tát ảnh hiện trung.

107. Nam mô Tây Phương An Lạc Độ Thanh Tịnh đại hải chúng Bồ Tát ma ha tát. (1 lạy)

Đức tướng đoan nghiêm như kim tự,
Đầu đà khổ hạnh tự chung thân,
Thân tiền Như Lai chánh pháp tạng,
Kê Túc sơn trung đãi Từ Tôn.

108. Nam mô Đại Đức Ma Ha Ca Diếp Tôn giả.

Đắc độ thân tiền bát Vương tử
Lãng nghiêm hội thượng chúng viên thông
Hằng tuyên Luật giáo Tỳ ni tạng
Phật Pháp do tư trụ thể long

109. Nam mô Đại Đức Ưu Ba Ly Tôn giả

Đa văn chúng trung xưng đệ nhất
Chúng đạo thân ly tứ oai nghi

Kết tập Như Lai chánh pháp tạng
Vĩnh tác nhơn thiên độ thế sư
110. Nam mô Đại Đức khả giáo A Nan Đà Tôn giả.

Bát chánh vạn hạnh Diệu trang nghiêm
Vô vi định huệ tiêm viên minh
Phú cảm ứng quần cơ công đức,
Ngã kim khê thủ nguyện diệu tri.
111. Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải chúng Bồ tát Ma ha tát.

Thần thông đồng kiệt trí nan lường,
Oai linh nhi tội phục ma quân,
Bảo sử dĩ quy tùng Chánh giác,
Ứng hộ Phật Pháp sử trường tồn.
112. Nam mô Hộ pháp chư tôn Bồ tát, hộ giáo, hộ giới, già lam thánh chúng, liệt vị thiện thần

Điều ngự thù từ thần đồng giám,
Phóng kim quang chiếu phá hôn cụ,
Diễn diệu pháp hoa khuynh vận trở,
Ân triêm vạn khoảnh lợi nhơn thiên.
113. Nam mô Linh Sơn Hội Thượng Phật, Bồ Tát, hộ giáo hộ giới liệt vị thiện thần. (1 lay)

VĂN PHÁT NGUYỆN HỘI HƯƠNG SÁM NGÃ NIỆM

Con nghĩ vốn từ vô lượng kiếp,
Trái viên minh tánh khởi trần lao,
Vào sanh ra tử chịu luân hồi,
Hình dạng dị kỳ bao khổ sở,
Nhờ chút căn lành sanh nhơn loại,
May gặp duyên xưa được xuất gia,
Đắp y, cạo tóc gọi “sa môn”,
Hủy giới, phá trai nhiều tội nặng,
Hại người, hại vật không từ miễn,
Ăn nồng dùng thịt dưỡng nhơn hình,
Mặc tình phung phí của cúng dường,
Vật dùng thường trụ xài lộn lạo,
Tà mạng, ác cầu không chán đủ,
Ham dâm thích rượu mặc tình mê,
Mạn Phật, khinh Tăng, chê Đại Thừa,
Bội nghĩa, vô ân hủy sư trưởng,
Trao chuốt lỗi lầm nên nét xấu,
Vui theo tai họa yểm tài người,
Hư dối đuổi theo mối lợi danh,
Tranh chấp nhớp nhơ điều phải trái,
Suy ác nghĩ tà không xét lại,
Lao chao, lắt xác chẳng hề dừng,
Vin theo duyên sự lại ròng chuyên,
Tri tụng kinh văn sanh chán nản,
Ngoài hiện oai nghi thêm siểm dối,
Trong lòng ngã mạn, tánh ngông xằng,
Ngủ vùi biếng trễ việc tu hành,
Bồn sên tham ganh không thẹn sợ,
Ruộng hoang gốc xấu dùng chi nữa,

Khác gì thầy nổi giữa ba đào,
Đã không một niệm dưỡng huệ thân,
Chắc đọa tam đồ vượn thông khổ.
Ngưỡng mong đức Phật Vô Lượng Thọ,
Quan Âm, Thế Chí, Thánh Hiền Tăng,
Đồng phóng hào quang chiếu đến con,
Âm thầm gia bị và cứu bạt,
Khiến con vô thi gây tội ác,
Sáu căn, ba nghiệp tạo lỗi lầm,
Một niệm sáng tròn tánh tội không,
Tâm đồng pháp giới đều thanh tịnh.

Nguyện đem công đức này,
Trang nghiêm Tịnh độ Phật,
Trên đền bốn ơn nặng,
Dưới cứu khổ ba đường,
Nếu có kẻ thấy nghe,
Đều phát tâm Bồ Đề,
Hết một báo thân này,
Sanh về nước Cực Lạc.

Phục nguyện: Phật A Di Đà thường đến hộ trì, khiến cho căn lành của chúng đệ tử hiện tiền tăng tấn, chẳng mất tịnh nhơn, đến lúc lâm chung, thân tâm chánh niệm, thấy nghe rõ ràng, tận mắt nhìn thấy Đức Phật A Di Đà cùng chư thánh chúng, tay cầm đài hoa, tiếp dẫn đệ tử, trong sát na khoảnh, sanh ra trước Phật, đảnh lễ Bồ Tát, rộng độ chúng sanh, mãn Bồ Đề nguyện.

Phổ nguyện: Tất cả chúng sanh trong khắp pháp giới, đồng thành Phật đạo.
Nam mô A Di Đà Phật.

Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sanh,
Thê theo Đạo cả, phát lòng vô thượng.
Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sanh,
Thấu rõ kinh tạng, trí tuệ như biển,
Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sanh,
Thống lý đại chúng, tất cả không ngại.

(Ghi chú: Các bài sám phát nguyện hồi hướng có nhiều, người tu có thể tùy sở thích tụng một bài nào đó, theo ý mình thích, như sám thập phương, sám nhứt tâm, sám khể thủ v.v... Nơi đây chúng tôi chỉ chọn bài sám ngã niệm, vì tiết giảm số trang nên chúng tôi không biên nhiều).

SÁM PHÁT NGUYỆN CỦA TỔ LIÊN TRÌ

(Thường gọi là Sám Khể Thủ)

Cúi lạy Phương Tây cõi An Lạc.
Tiếp dẫn chúng sanh Đại Đạo sư,
Nay con phát nguyện, nguyện vãng sanh,
Nhờ lượng Từ Bi thương nhiếp thọ.

Nay con khắp vì bốn ân ba cõi, pháp giới chúng sanh cầu đạo Bồ Đề Nhứt thừa của Phật, chuyên tâm trì niệm hồng danh muôn đức Phật A Di Đà, nguyện sanh Tịnh Độ.

Lại bởi chúng con, nghiệp nặng phước khinh, chướng sâu huệ cạn, nhiễm tâm dễ động, tịnh đức khó thành, nay đối Từ Tôn, kính gieo năm vóc, bày tỏ một lòng, chí thành sám hối. Con và chúng sanh, nhiều kiếp đến nay, mê bồng tịnh tâm, buông tham, sân, si, nhiễm dơ ba nghiệp, vô lượng vô biên tội cấu đã tạo, vô lượng vô biên nghiệp oan đã kết, nguyện đều tiêu diệt.

Từ ngày hôm nay, lập thế nguyện sâu, xa lìa pháp ác, thề không còn tạo, siêng tu Thánh đạo, thề chẳng biếng lười, thề thành Chánh giác, thề độ chúng sanh, xin đấng Từ Tôn, dùng nguyện Từ Bi, chứng biết lòng con, thương xót đến con, gia bị cho con, nguyện khi thiên quán, hoặc lúc mộng mơ, được thấy thân vàng A Di Đà Phật, được chơi cõi Tịnh của Đấng Đạo sư, được nhờ Từ Tôn cam lộ rưới đầu, quang minh chiếu thể, tay xoa đánh con, áo đắp thân con, khiến cho chúng con, chướng cũ tự trừ, căn lành thêm lớn, mau tiêu phiền não, chóng phá vô minh, viên giác tâm mâu sáng bừng mở rộng, Tịch Quang cảnh thật, thường được hiện tiền, đến lúc lâm chung, biết ngày giờ trước, thân không tất cả, bệnh khổ ách nạn, tâm không tất cả tham luyến mê hoặc, các căn vui đẹp, chánh niệm phân minh, xả báo an lành, như vào thiên đĩnh. Phật A Di Đà, Quan Âm, Thế Chí, chư Thánh Hiền chúng, phóng quang tiếp dẫn, tay báu dắt dìu, lầu gác, tràng phan, nhạc trời hương lạ, Tây phương cảnh Phật, bày hiện rõ ràng, khiến cho chúng sanh, kẻ thấy người nghe, mừng vui khen cảm, phát Bồ Đề tâm. Bấy giờ thân con, ngồi đài kim cương, bay theo sau Phật, khoảng khảy móng tay, sanh vào sen báu, nơi ao thất bảo, ở cõi Tây phương rồi khi hoa nở, thấy Phật Bồ Tát, nghe tiếng pháp mâu, chứng vô sanh nhẫn, giây phút lại đi, thừa sự chư Phật, nhờ ơn thọ ký. Được thọ ký rồi, ba thân bốn trí, năm nhãn, sáu thông, vô lượng trăm ngàn môn đà la ni, tất cả công đức, thầy đều thành tựu.

Từ đó về sau, không rời An dưỡng, trở lại Ta Bà, phân thân vô số, khắp cả mười phương, dùng sức thần thông, tự tại khó nghĩ, và các phương tiện, độ thoát chúng sanh, đều khiến lìa nhiễm, chứng được tịnh tâm, đồng sanh Tây phương, lên bực bất thoái.

Nguyện lớn như vậy, thế giới không tận, chúng sanh không tận, nghiệp và phiền não, thầy đều không tận, đại nguyện của con, cũng không cùng tận. Nay con lễ Phật, phát nguyện tu trì, xin đem công đức hồi thí hữu tình, bốn ân báo đáp, ba cõi đều nhờ, pháp giới chúng sanh, đồng thành chủng trí.

Nguyện sanh Tịnh độ ở phương Tây
Chín phẩm hoa sen là cha mẹ
Hoa nở thấy Phật chúng vô sanh
Bồ Tát bất thoái là bạn lữ.
Nguyện đem công đức này
Hương về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo.